

Số: *2937* /SYT-QLD
V/v quản lý giá thuốc
tại nhà thuốc bệnh viện

Thanh Hóa, ngày *19* tháng 12 năm 2017

Kính gửi: Giám đốc các bệnh viện trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện Công văn số 20297/QLD-GT ngày 01/12/2017 của Cục Quản lý Dược, Bộ Y tế về việc triển khai quản lý giá thuốc tại nhà thuốc bệnh viện theo Nghị định 54/2017/NĐ-CP;

Giám đốc Sở đề nghị Giám đốc các bệnh viện chỉ đạo nhà thuốc bệnh viện và các bộ phận liên quan thực hiện một số nội dung sau:

1. Nguồn mua thuốc:

a. Nhà thuốc bệnh viện chỉ được mua các mặt hàng thuốc trúng thầu của chính bệnh viện (nếu bệnh viện tự tổ chức đấu thầu) hoặc các mặt hàng thuốc trúng thầu theo kết quả lựa chọn nhà thầu bằng hình thức đấu thầu tập trung cấp địa phương được tổ chức tại Sở Y tế hoặc các mặt hàng thuốc đã trúng thầu được công bố trên Công Thông tin điện tử của Bộ Y tế trong vòng 12 tháng (tính đến thời điểm mua thuốc).

b. Trường hợp muốn mua một số mặt hàng thuốc không có trong nguồn mua thuốc được nêu tại mục a, nhà thuốc bệnh viện phải lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu để mua các mặt hàng này theo quy định hiện hành về đấu thầu thuốc.

2. Giá thuốc mua vào: Không được cao hơn giá thuốc trúng thầu của các mặt hàng thuốc được nêu ở mục a và b;

3. Giá thuốc bán lẻ:

3.1. Giá bán lẻ bao gồm giá mua vào ghi trên hóa đơn và thặng số bán lẻ tính bằng mức thặng số bán lẻ nhân với giá mua vào. Cụ thể:

Giá bán lẻ = Giá mua vào + Mức thặng số bán lẻ (%) × Giá mua vào.

Mức thặng số bán lẻ của các cơ sở bán lẻ thuốc không được cao hơn mức thặng số bán lẻ tối đa như sau:

a) Đối với thuốc có giá mua tính trên đơn vị đóng gói nhỏ nhất nhỏ hơn hoặc bằng 1.000 đồng, mức thặng số bán lẻ tối đa là 15%;

b) Đối với thuốc có giá mua tính trên đơn vị đóng gói nhỏ nhất từ trên 1.000 (một nghìn) đồng đến 5.000 (năm nghìn) đồng, mức thặng số bán lẻ tối đa là 10%;

c) Đối với thuốc có giá mua tính trên đơn vị đóng gói nhỏ nhất từ trên 5.000 (năm nghìn) đồng đến 100.000 (một trăm nghìn) đồng, mức thặng số bán lẻ tối đa là 7%;

d) Đối với thuốc có giá mua tính trên đơn vị đóng gói nhỏ nhất từ trên 100.000 (một trăm nghìn) đồng đến 1.000.000 (một triệu) đồng, mức thặng số bán lẻ tối đa là 5%;

d) Đối với thuốc có giá mua tính trên đơn vị đóng gói nhỏ nhất trên 1.000.000 (một triệu) đồng, mức thặng số bán lẻ tối đa là 2%.

3.2. Đơn vị đóng gói nhỏ nhất để tính thặng số bán lẻ được quy định như sau:

- a) Đối với dạng bào chế là viên, đơn vị đóng gói nhỏ nhất là viên;
- b) Đối với dạng bào chế là dạng lỏng, đơn vị đóng gói nhỏ nhất là ống, chai, lọ, túi, ống tiêm, bơm tiêm đóng sẵn thuốc;
- c) Đối với dạng bào chế là dạng bột pha tiêm, đơn vị đóng gói nhỏ nhất là ống, chai, lọ, túi, ống tiêm, bơm tiêm đóng sẵn thuốc;
- d) Đối với dạng bào chế là dạng bột, cốm pha uống, đơn vị đóng gói nhỏ nhất là gói, chai, lọ, túi;
- e) Đối với dạng bào chế là kem, mỡ, gel dùng ngoài, đơn vị đóng gói nhỏ nhất là tuýp, lọ;
- f) Đối với dạng bào chế là thuốc dán, đơn vị đóng gói nhỏ nhất là miếng dán;
- g) Đối với dạng bào chế là thuốc xịt hay thuốc khí dung, đơn vị đóng gói nhỏ nhất là bình xịt, chai xịt, lọ xịt hoặc lọ đựng thuốc dùng cho máy khí dung;
- h) Đối với dạng bào chế là bộ kit phối hợp, đơn vị đóng gói nhỏ nhất là bộ kit.


Sở Y tế thông báo để các đơn vị triển khai theo nội dung nêu trên.

Thời gian thực hiện chậm nhất là ngày 01/01/2018./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, QLD.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Phạm Ngọc Thơm